

Số: 6701 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung kinh phí cho các quận, huyện, thị xã
thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo
Nghị định 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ đợt 1 năm 2013

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 205/2012/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 841/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí cho các địa phương thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2013;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5822/TTr-STC ngày 25 tháng 10 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung có mục tiêu (đợt 1 năm 2013) cho các quận, huyện, thị xã từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố tổng số tiền là 26.415 triệu đồng (*Hai mươi sáu tỷ bốn trăm mười lăm triệu đồng*) để hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/05/2012 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Việc quản lý và sử dụng kinh phí được bổ sung thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Thông tư số 205/2012/TT-BTC ngày 13/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP; Công văn 3552/STC-NSQH ngày 12/7/2013 của Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ người sản xuất để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

1. Sở Nông nghiệp – PTNT: chủ trì phối hợp với Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các quận, huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn kê khai, tổng hợp diện tích đất trồng lúa; quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm: phân bổ kịp thời kinh phí được hỗ trợ cho các xã, phường, thị trấn; tổng hợp, phê duyệt kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ bão cáo Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp – PTNT để tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân Thành phố; chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

- Lập hồ sơ, danh sách tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất lúa theo đúng các hướng dẫn, quy định hiện hành; tổng hợp báo cáo UBND huyện phê duyệt; niêm yết và công bố công khai danh sách và mức hỗ trợ cho người sản xuất lúa theo quy định.

- Sử dụng kinh phí được bổ sung để hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng mục đích.

- Lưu giữ đầy đủ các hồ sơ, chứng từ liên quan tới việc thực hiện chính sách, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện chính sách trên địa bàn theo quy định

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp - Phát triển nông thôn; Kế hoạch – Đầu tư; Tài nguyên - Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Đ/c PCT Nguyễn Văn Sứu; (để báo cáo)
- Đ/c PCT Trần Xuân Việt;
- PVP: L.V.Giao, N.N.Sơn, KT, TH, NNNT;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *[Signature]*
PHÓ CHỦ TỊCH *[Signature]*



Nguyễn Văn Sứu

**Kinh phí bồi sung có mục tiêu cho
ngân sách quận, huyện, thị xã thực hiện chính sách hỗ trợ
để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2013**

(Kèm theo Quyết định số 6701/QĐ-UBND ngày 06/11/2013 của UBND Thành phố)

| TT | TÊN ĐƠN VỊ | Kế hoạch diện tích đất sản xuất lúa (ha) | | | Nhu cầu kinh phí để nghị bồi sung (triệu đồng) | |
|-----------|------------------|--|---------------------------------|-----------------------|---|----------------------|
| | | Tổng diện tích | Trong đó | | Tổng số | KP hỗ trợ đợt này |
| | | | Đất chuyên trồng lúa nước | Đất trồng lúa khác | | |
| 1 | Quận Hà Đông | 774 | 774 | - | 345 | 173 |
| 2 | Thị xã Sơn Tây | 2.145 | 2.145 | - | 1.073 | 536 |
| 3 | Huyện Ba Vì | 7.091 | 7.091 | - | 3.546 | 1.773 |
| 4 | Huyện Phúc Thọ | 4.694 | 4.694 | - | 2.347 | 1.174 |
| 5 | Huyện Thạch Thất | 5.141 | 5.141 | - | 2.500 | 1.250 |
| 6 | Huyện Đan Phượng | 3.370 | 3.370 | - | 1.661 | 831 |
| 7 | Huyện Hoài Đức | 2.310 | 2.310 | - | 1.155 | 578 |
| 8 | Huyện Từ Liêm | 406 | 406 | - | 203 | 102 |
| 9 | Huyện Quốc Oai | 5.943 | 4.900 | 1.043 | 2.554 | 1.277 |
| 10 | Huyện Chương Mỹ | 9.922 | 8.839 | 1.083 | 4.528 | 2.264 |
| 11 | Huyện Thanh Oai | 6.933 | 6.622 | 311 | 3.342 | 1.671 |
| 12 | Huyện Ứng Hoà | 11.171 | 11.171 | - | 5.586 | 2.793 |
| 13 | Huyện Mỹ Đức | 8.133 | 7.856 | 277 | 3.928 | 1.964 |
| 14 | Huyện Thanh Trì | 1.343 | 1.343 | - | 671 | 336 |
| 15 | Huyện Thường Tín | 5.684 | 5.684 | - | 2.842 | 1.421 |
| 16 | Huyện Phú Xuyên | 8.367 | 8.367 | - | 4.183 | 2.100 |
| 17 | Huyện Gia Lâm | 3.088 | 3.088 | - | 1.520 | 760 |
| 18 | Huyện Đông Anh | 7.417 | 7.417 | - | 3.709 | 1.854 |
| 19 | Huyện Mê Linh | 9.934 | 9.934 | - | 2.484 | 1.242 |
| 20 | Huyện Sóc Sơn | 9.263 | 9.263 | - | 4.632 | 2.316 |
| Tổng cộng | | 113.129 | 110.415 | 2.714 | 52.808 | 26.415 |